

Số: 68A/KH-MNSC10

Phú Nhuận, ngày 20 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Trường Mầm non Sơn Ca 10 giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành Kế hoạch Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 689/KH-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về Kế hoạch Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Phú Nhuận giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030,

Trường Mầm non Sơn Ca 10 xây dựng Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Trường Mầm non Sơn Ca 10 giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 như sau:

I. MỤC TIÊU – YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

Sự phát triển công nghệ là động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tạo đột phá trong đổi mới hoạt động giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số.

2. Mục tiêu đến năm 2025

2.1. Cơ sở vật chất và thiết bị phục vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

100% các lớp học có đủ máy tính và cấu hình đạt chuẩn theo Đề án 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021.

Có đường truyền tốc độ cao, đáp ứng toàn bộ máy tính có thể truy cập internet trong cùng một thời điểm. Các phòng chức năng đảm bảo trang bị đầy đủ máy tính có kết nối internet và các trang thiết bị thu phát tín hiệu cần thiết.

Có 01 phòng học tương tác thông minh.

2.2. Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà trường, mỗi nhà giáo

- Về tiếp cận giáo dục trực tuyến:

100% CBQL, GV có đủ điều kiện (về phương tiện, đường truyền, phần mềm) tham gia có hiệu quả các hoạt động dạy và học trực tuyến.

- Về môi trường giáo dục trực tuyến

80% CBQL, GV tham gia sử dụng hệ thống dạy và học trực tuyến theo định hướng của Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai.

Nền tảng quản lý đáp ứng nhu cầu truy cập mọi lúc, mọi nơi của CMHS và có thể cung cấp mở rộng các nội dung phát triển kỹ năng cho trẻ.

Triển khai thực hiện hệ thống khảo sát trực tuyến theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo đáp ứng 80% nhu cầu tổ chức các đợt khảo sát tại đơn vị.

- Về quy mô hoạt động giáo dục trực tuyến

100% CBQL, GV được tham gia các khóa tập huấn về nhận thức, kỹ năng nghiệp vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

2.3. Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng cung cấp dịch vụ hỗ trợ của cơ quan quản lý và nhà trường

a. Về quản trị nhà trường

Áp dụng hệ thống quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu dùng chung và công nghệ số, trong đó:

- 100% học sinh, nhà giáo được quản lý bằng hồ sơ số với định danh duy nhất và thống nhất toàn quốc (mã số định danh theo Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022).

- 100% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục được quản lý bằng hồ sơ số.

b. Về quản lý giáo dục

Hệ thống thông tin và quản lý giáo dục được thiết lập và vận hành hiệu quả, trong đó:

- Cơ sở dữ liệu được hoàn thiện đảm bảo tiêu chí “Sống, sạch, đủ, đúng”, kết nối thông suốt với tất cả các cơ sở giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin quản lý một cách thống nhất, đầy đủ, tin cậy và kịp thời; được kết nối và chia sẻ hiệu quả với các cơ sở dữ liệu Thành phố và quốc gia.

- Xây dựng lộ trình sử dụng hồ sơ điện tử giáo dục đáp ứng theo tiêu chuẩn kết nối và chuẩn dữ liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Sử dụng chữ ký số trong các hoạt động quản lý và dạy học.

c. Về dịch vụ hỗ trợ người học, người dân

Thủ tục hành chính đủ điều kiện triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (hoặc mức độ 3 nếu không phát sinh thanh toán)

Tỷ lệ CMHS hài lòng về chất lượng dịch vụ trực tuyến đạt trung bình 80%.

3. Mục tiêu đến năm 2030

100% công việc quản lý, điều hành trong nhà trường được xử lý trên môi trường mạng, có hồ sơ điện tử (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

100% nguồn lực giáo dục, chương trình giáo dục, đối tượng giáo dục trong nhà trường được quản lý trên môi trường số, kết nối thông suốt toàn ngành và liên thông với các cơ sở dữ liệu, thông tin quốc gia.

100% CBQL, GV tham gia có hiệu quả các hoạt động giáo dục trực tuyến

100% CMHS đóng học phí và các khoản thu thỏa thuận không dùng tiền mặt.

4. Yêu cầu

Chuyển đổi số trong nhà trường phải được thực hiện đồng bộ, bao quát; được triển khai từng bước có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao trong từng giai đoạn.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức; đào tạo, bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ GV, CBQL, nhân viên; nâng cao chỉ số phát triển nguồn nhân lực về Chính phủ điện tử

Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến toàn thể đội ngũ GV, CBQL, nhân viên trong nhà trường.

Xây dựng các chuyên mục thông tin, tuyên truyền về kế hoạch chuyển đổi số trên cổng thông tin điện tử.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ GV, CBQL, nhân viên đảm bảo quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục; bảo đảm 100% GV có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường

Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; triển khai thực hiện các biện pháp an toàn, an ninh thông tin các hệ thống số hóa, an toàn trong các hoạt động dạy – học và làm việc trên môi trường số. Ưu tiên sử dụng các mô hình dịch vụ trên đám mây; cung cấp kết nối internet có tốc độ và khả năng chịu tải cao đến tất cả các lớp, khối hành chính, phòng sinh hoạt chuyên môn chung tại nhà trường; thiết bị đầu cuối phục vụ cho hoạt động họp, hội thảo, hội nghị, hoạt động chuyên môn trực tuyến.

Hình thành, phát triển hệ thống phòng học tương tác thông minh.

3. Phát triển hệ sinh thái chuyển đổi số hoạt động dạy – học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học

Đổi mới mô hình dạy – học: thí điểm triển khai các mô hình dạy – học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng dạy học kết hợp (lớp học thông minh, nhóm học tương tác) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của nhà trường.

Triển khai, vận hành hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu ngành và cổng thông tin điện tử theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Hoàn thiện thu thập thông tin, chuẩn hóa CSDL dùng chung ngành giáo dục; kết nối hệ thống CSDL dùng chung với các phần mềm nghiệp vụ trong toàn ngành như: quản lý sức khỏe, y tế học đường, quản lý dinh dưỡng, quản lý nhà trường, quản lý tài chính...; liên thông 100% dữ liệu báo cáo lên cơ sở dữ liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin tăng cường sự kết nối giữa nhà trường và CMHS: trên nền tảng cơ sở dữ liệu, triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, liên lạc giữa nhà trường với gia đình, thanh toán không dùng tiền mặt.

Áp dụng các phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử; các phần mềm quản lý tài chính, tài sản trong toàn ngành. Các phần mềm phục vụ công tác quản lý chuyên môn và điện tử hóa hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường.

4. Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn nhằm thúc đẩy chuyển đổi số

Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước, của Sở Giáo dục – Đào tạo, Phòng Giáo dục – Đào tạo về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, kế hoạch, nhiệm vụ của nhà trường, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

Ban hành văn bản quy định về chuyển đổi số trong các hoạt động dạy – học, quản lý; quy định về cơ sở dữ liệu; quy định về năng lực số của đội ngũ GV, CBQL, nhân viên.

Triển khai, hướng dẫn CMHS thanh toán không dùng tiền mặt.

Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Bảo đảm tiết kiệm, minh bạch, đúng pháp luật, chống tiêu cực, lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước theo quy định, đảm bảo thực hiện hiệu quả Kế hoạch, kinh phí tự cân đối và vận động xã hóa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường, thực hiện và triển khai kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục.

Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường chi tiết, cụ thể bám sát nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu chuyển đổi số của ngành, trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, nguồn lực của địa phương. Tham mưu cho UBND Phường 10 triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của Ngành Giáo dục – Đào tạo quận Phú Nhuận.

Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, CMHS về nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục – đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

Báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất cho Phòng Giáo dục – Đào tạo việc thực hiện kế hoạch; các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của kế hoạch. Nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo kế hoạch của Phòng Giáo dục – Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Trường Mầm non Sơn Ca 10 giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ, các thành viên nhà trường liên hệ với Ban chỉ đạo chuyển đổi số nhà trường để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Phú Nhuận;
- BGH; CTCĐ; BTCĐ;
- TTCM
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Ngọc Lan